**Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

**MS10**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN
TÀI KHOẢN THANH TOÁN VÀ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG –** *Dành cho**Tổ chức*

*Ngày ……… tháng …… năm …………*

 Đề nghị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh

thay đổi thông tin như sau *:*

*( Khách hàng vui lòng gạch chéo các phần để trống thông tin, không gạch đè lên thông tin in sẵn)*

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN KHÁCH HÀNG**  |
| Tên khách hàng  |
| Số ĐKKD/Đầu tư/Hoạt động/Thành lập |
| **YÊU CẦU THAY ĐỔI**  |
| **THÔNG TIN TỔ CHỨC** |
| 🗌 Tên mới (Tiếng Việt) *..............................................................................* 🗌 Tên mới (Tiếng Anh) *..............................................................................* 🗌 Số ĐKKD/Đầu tư/Hoạt động/Thành lập mớiNgày cấp Nơi cấp Nước cấp 🗌 Mã số thuế mới 🗌 Lĩnh vực hoạt động/kinh doanh 🗌 Địa chỉ mới 🗌 Email mới  |
| Khách hàng có phải là người nhận ủy thác của ủy thác nước ngoài không?  | 🗌 Có Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank | 🗌 Không |
| Tên tổ chức, cá nhân ủy thác:  |
| Khách hàng có chủ sở hữu hưởng lợi khác không? | 🗌 Có Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank | 🗌 Không |
| Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu hưởng lợi khác:  |
| **Thông tin FATCA**  |
| 1. Tổ chức có QĐTL/GPĐKKD/GPĐT tại Mỹ/Nhà đầu tư/Cổ đông là người Mỹ sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên 10% giá trị công ty không? *(Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-9 và cung cấp Mã số thuế Mỹ tương ứng)*  | 🗌 Có MS thuế Mỹ  | 🗌 Không  |
| 2. Tổ chức có được xem như một Định chế tài chính ngoài Mỹ theo quy định của FATCA không? (*Nếu có, vui lòng cung cấp mã số GIIN, hoặc Mẫu W-8BEN-E nếu tổ chức không có mã số GIIN*)  | 🗌 Có Mã số GIIN  | 🗌 Không  |
| 3. Tổ chức có nhà đầu tư/cổ đông là người Mỹ không? (*Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-8BEN-E*) | 🗌 Có  | 🗌 Không |
| **THÔNG TIN TKTT**  |
| Thay đổi thông tin của TKTT số: |
| 🗌 Mục đích mở TKTT | 🗌 Chi lương | 🗌 Đầu tư/Nhận vốn đầu tư |
| 🗌 Thanh toán hàng hóa, dịch vụ | 🗌Vay nước ngoài/Cho vay ra nước ngoài/Bảo lãnh, thu hồi nợ bảo lãnh người không cư trú |
| 🗌 Khác (ghi rõ)  |
| 🗌 Phương thức nhận sao kê TK hàng tháng & các thông tin cần thiết khác | 🗌 Tại VietinBank nơi quản lý tài khoản  | 🗌 Địa chỉ cư trú của Khách hàng |
| 🗌 Email | 🗌 Internet banking |
| 🗌 Chuyển Chi nhánh quản lý  | Chi nhánh mới quản lý TKTT  |
| **MẪU DẤU, MẪU CHỮ KÝ GIAO DỊCH**  |
| *Chữ ký mẫu của người đại diện theo pháp luật, đại diện theo ủy quyền; kế toán trưởng, người được ủy quyền kế toán trưởng (nếu có) và mẫu dấu (nếu có) của tổ chức được sử dụng để thực hiện mọi giao dịch với VietinBank trong phạm vi đại diện/ủy quyền, trừ trường hợp có thoả thuận khác.* |
| **Người đại diện theo pháp luật**  |
| 🗌 Hủy bỏ[[1]](#footnote-1) vai trò người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản đối với Ông/Bà………………………………………………………………..… |
| 🗌 Bổ sung Ông/Bà sau là người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản*/* 🗌 Thay đổi thông tin của người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản như sau[[2]](#footnote-2): |
| Họ tên……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………🗌 Nam 🗌 Nữ Ngày sinh Quốc tịch  Cư trú  Có  KhôngThị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn Số TCC/CMND/HC Ngày cấp……………………………………………………………………………………… Nơi cấp Ngày hết hạn Chức vụ Thư điện tử Điện thoại Địa chỉ  |
| 🗌 Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký *(KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)* 🗌 Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT với VietinBank *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)* | Chữ ký mẫu thứ nhất(ký, họ tên) | Chữ ký mẫu thứ hai(ký, họ tên) |
| **Người đại diện theo ủy quyền**  |
| 🗌 Hủy bỏ đại diện theo ủy quyền với Ông/Bà:  |
| 🗌 Bổ sung Ông/Bà sau là người đại diện ủy quyền của TK số 🗌 Thay đổi thông tin của người đại diện theo ủy quyền của TK số  |
| Họ tên Số TCC/CMND/HC Ngày cấp Nơi cấp Điện thoại Địa chỉ Giấy ủy quyền số Ngày lập Ngày hết hạn (nếu có)  |
| 🗌 Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký *(KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)* 🗌 Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT số ……………………………… *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)*  | Chữ ký mẫu thứ nhất(ký, họ tên) | Chữ ký mẫu thứ hai(ký, họ tên) |
| **Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán**  |
| 🗌 Hủy bỏ vai trò kế toán trưởng với Ông/Bà:  |
| 🗌 Thay đổi Ông/Bà sau là Kế toán trưởng/ 🗌 Thay đổi thông tin của Ông/Bà Kế toán trưởng sau: |
| Họ tên 🗌 Nam 🗌 NữSố TCC/CMND/HC Ngày cấp Nơi cấp Quốc tịch Thị thực nhập cảnh Cư trú  Có  Không Địa chỉ Email Điện thoại Quyết định bổ nhiệm số Ngày lập  |
| 🗌 Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký *(KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)* 🗌 Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT với VietinBank *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)* | Chữ ký mẫu thứ nhất(ký, họ tên) | Chữ ký mẫu thứ hai(ký, họ tên) |
| **Người được Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán ủy quyền** |
| 🗌 Hủy bỏ người được ủy quyền KTT với Ông/Bà:  |
| 🗌 Bổ sung người được ủy quyền KTT của TK số 🗌 Thay đổi thông tin của người được ủy quyền KTT của TK số  |
| Họ tên Số TCC/CMND/HC Ngày cấp Nơi cấp Điện thoại Địa chỉ Giấy ủy quyền số Ngày lập Ngày hết hạn………….......  |
| 🗌 Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký *(KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)* 🗌 Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT số ……………………………… *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)*  | Chữ ký mẫu thứ nhất(ký, họ tên) | Chữ ký mẫu thứ hai(ký, họ tên) |
| **Thay đổi mẫu dấu**  |
| 🗌 Chúng tôi đăng ký mẫu dấu mới/thay đổi mẫu dấu đã đăng ký *(KH vui lòng đóng mẫu dấu)* 🗌 Chúng tôi sử dụng mẫu dấu của chúng tôi đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT số ……………………………… *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu dấu”)*  | Mẫu dấu thứ nhất | Mẫu dấu thứ hai |
| **Thay đổi DỊCH VỤ NGÂN HÀNG\*** |
|      |
| **Thay đổi KHÁC** |
|      |
| **Giấy tờ kèm theo**  | **Ngày**  | **Bản gốc/bản sao** |
| Quyết định thành lập DN/Giấy phép ĐKKD/đầu tư số  |  |  |
| VB xác nhận người đại diện hợp pháp số  |  |  |
| QĐ bổ nhiệm KTT/phụ trách kế toán (nếu có) số  |  |  |
| Các giấy tờ liên quan khác (nếu có)    |  |  |
| **CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**  |
| 1. Khách hàng cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của các thông tin trên Giấy đề nghị thay đổi thông tin TKTT này và tính hợp pháp của các giấy tờ kèm theo.
2. Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý với các quy định tại Bản điều khoản điều kiện về mở, sử dụng TKTT & dịch vụ tại VietinBankvà đề nghị VietinBank thay đổi thông tin đã yêu cầu trên. Các thông tin trong giấy đề nghị này thay thế các thông tin đã đăng ký với VietinBank trước đây.
3. Bằng việc giao kết Hợp đồng/thỏa thuận/mẫu biểu, xác nhận chấp thuận sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của VietinBank thông qua phương tiện điện tử và các hình thức khác phù hợp theo quy định của pháp luật, KH xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý đối với toàn bộ điều kiện điều khoản bảo vệ dữ liệu cá nhân của VietinBank, đồng ý cho VietinBank xử lý dữ liệu cá nhân trong tất cả các hoạt động trong quy trình xử lý dữ liệu cá nhân và cho tất cả các mục đích xử lý dữ liệu cá nhân theo “điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” được VietinBank công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của VietinBank (bao gồm cả các dữ liệu cá nhân của Người đại diện hợp pháp/Người giám hộ/Người được giám hộ/Người giám sát giám hộ (nếu có)/Người được ủy quyền/Người đại diện hợp pháp của Tổ chức giám hộ/Người lao động và những người có liên quan khác của Doanh nghiệp và dữ liệu được khách hàng cung cấp, cập nhật/đăng ký thay đổi trong từng thời kỳ (nếu có)). KH đồng ý rằng các thay đổi trong “điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” (nếu có) của VietinBank được đăng tải trên trang thông tin điện tử chính thức của VietinBank khi KH tiếp tục sử dụng sản phẩm dịch vụ của VietinBank sẽ chịu sự ràng buộc với các nội dung cập nhật sửa đổi.
4. Các cam kết khác về sản phẩm dịch vụ Ngân hàng\*\*
 |
|  | **Đại diện khách hàng**[[3]](#footnote-3) *Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)* |
| **DÀNH CHO NGÂN HÀNG**  |  |
| Ngày hiệu lực của thông tin thay đổi  |  |
| **Cán bộ nhận hồ sơ\*\*\*\****Ký, họ tên* | **Giao dịch viên***Ký, họ tên* | **Kiểm soát viên***Ký, họ tên* |

*Ghi chú:*

\*: Trường hợp KH thay đổi thông tin TKTT đồng thời thay đổi dịch vụ Ngân hàng, Đơn vị ghép nội dung thay đổi dịch vụ NH theo mẫu Giấy đề nghị thay đổi SPDV ngân hàng tương ứng.

\*\*: Căn cứ vào SPDV ngân hàng khách hàng đề nghị thay đổi, Đơn vị ghép nội dung tại “Phần xác nhận” theo mẫu Giấy đề nghị thay đổi SPDV ngân hàng tương ứng.

\*\*\*: Trường hợp cán bộ nhận hồ sơ không phải GDV, cán bộ phải ký và ghi rõ họ tên.

1. Trường hợp đổi người đại diện theo pháp luật: Khách hàng vui lòng tích chọn cả 02 ô “Hủy bỏ” và “Bổ sung” và điền thông tin tương ứng [↑](#footnote-ref-1)
2. Thay đổi thông tin của người đã đăng ký trước đây [↑](#footnote-ref-2)
3. Phải là người đại diện hợp pháp có đủ thẩm quyền của Tổ chức mở TK. Người chỉ được ủy quyền sử dụng TKTT không đủ thẩm quyền ký Giấy đề nghị thay đổi thông tin TKTT. [↑](#footnote-ref-3)